TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **08**/2022/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 27 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Cao Anh T,** sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ 1, khu dân cư P, phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Trần Thị M**, sinh năm 1974.

ĐKHKTT: Tổ 1, khu dân cư P, phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu dân cư L, phường Â, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Cao Anh T và chị Trần Thị M.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Cao Thanh L, sinh ngày 03/11/2008. Anh Cao Anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị M là 1.500.000 đồng/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng/tháng) kể từ tháng 02/2022, phương thức cấp dưỡng hàng tháng cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động tự túc được.

Đối với cháu Cao Thị Mai H, sinh ngày 18/02/1997 và cháu Cao Thị Khánh H, sinh ngày 02/10/2000 đã trưởng thành và đang đi làm nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Cao Anh T và chị Trần Thị M không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về công nợ, công sức: Anh Cao Anh T và chị Trần Thị M không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Cao Anh T tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000đ án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Xác nhận anh T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002720 ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDTX.Phú Thọ;
- Chị cục THA dân sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Ngọc Hà